

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn
Dự án: Xây dựng khu tái định cư di dời khẩn cấp các hộ dân
sống trong vùng sạt lở tại núi Cẩm, thôn Chánh Thắng,
xã Cát Thành, huyện Phù Cát.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn

nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án Xây dựng khu tái định cư di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại núi Cẩm, thôn Chánh Thắng, xã Cát Thành, huyện Phù Cát;

Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng dự án Xây dựng khu tái định cư di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại núi Cẩm, thôn Chánh Thắng, xã Cát Thành, huyện Phù Cát;

Căn cứ Quyết định số 4526/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Xây dựng khu tái định cư di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại núi Cẩm, thôn Chánh Thắng, xã Cát Thành, huyện Phù Cát;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 57/BC-SKHĐT ngày 20/02/2023, đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 16/SXD-HTKTTĐ ngày 18/01/2023 và đề nghị của UBND huyện Phù Cát tại Văn bản số 15/TTr-UBND ngày 15/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn dự án Xây dựng khu tái định cư di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại núi Cẩm, thôn Chánh Thắng, xã Cát Thành, huyện Phù Cát, với nội dung chính như sau:

1. Phê duyệt dự án đầu tư

a. Chủ đầu tư: UBND huyện Phù Cát.

b. Mục tiêu đầu tư dự án: Đầu tư dự án nhằm kịp thời khắc phục khẩn cấp sự cố sạt lở núi Cẩm, thôn Chánh Thắng, xã Cát Thành, huyện Phù Cát; đồng thời di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại núi Cẩm đến nơi ở mới để ổn định cuộc sống, hạn chế thiệt hại về tài sản và an toàn tính mạng cho người dân trong mùa mưa bão sắp đến; đồng thời, đảm bảo cuộc sống cho người dân yên tâm sinh sống và làm việc tại địa phương.

c. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng

*** *Chỉnh trị dòng chảy thoát nước lưu vực núi Cẩm:***

- Tổng chiều dài $L = 255,0\text{m}$; chiều rộng đáy kênh $B = 2,0\text{m}$; bề rộng bờ hữu $B = 2,5\text{m}$; bề rộng bờ tả $B = 2,5\text{m}$; chiều cao kênh $H = 1,90\text{m} - 3.40\text{m}$; cao

trình đáy kênh: +28.50m - +22.05m; cao trình bờ tả kênh +30.40m - +23.86m; cao trình bờ hữu kênh +30.40m - +25.45m; lưu lượng thiết kế $Q = 29,0\text{m}^3/\text{s}$; độ dốc đáy kênh $i = 0,006$; hệ số mái lòng kênh $m = 1,25$; hệ số mái phía khu dân cư $m = 1,5$.

- Kết cấu công trình: Tuyến kênh tiêu có tổng chiều dài 255,0m được xây dựng mới với kết cấu bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ B15 đá (1x2) dày 15cm; dưới bê tông lót B12,5 đá (2x4) dày 6cm; cắt khe dọc tuyến 11.65m/ khe; bố trí ống PVC D34 thoát nước mái, bố trí cách đều 1m/1 lỗ. Gia cố cửa vào và cửa ra bằng rọ đá hoặc xếp khan và bê tông B15 đổ tại chỗ.

* **Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu dân cư:** Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu dân cư bao gồm: San nền mặt bằng; hệ thống đường giao thông; hệ thống thoát nước mưa; hệ thống thoát nước thải; hệ thống cấp nước và PCCC; hệ thống cấp điện. Cụ thể như sau:

- *San nền mặt bằng:*

+ San nền mặt bằng diện tích 30.400 m^2 ; độ dốc từ 0,1% đến $< 4\%$; hướng dốc san nền theo hướng từ Tây sang Đông; cao độ điểm cao nhất +13,90m; cao độ điểm thấp nhất +13,10m; khối lượng san nền chia lưới ô vuông cạnh dài 10m; mái taluy san nền $m = 1,5$.

. Cao độ san nền các lô bằng cao độ vỉa hè.

. Đắp nền trong khu vực khu phân lô và công trình công cộng với hệ số đầm nén $K = 0,90$.

. Đắp nền trong phạm vi đường giao thông với hệ số đầm nén $K = 0,98$.

. Nguồn vật liệu san nền: Đất đắp san nền khai thác tại mỏ đất PC-08 thôn Phú Trung, xã Cát Thành, huyện Phù Cát, cách chân công trình 5,1km.

- *Đường giao thông:* Xây dựng 05 tuyến đường giao thông, trong đó 04 tuyến đường trong nội bộ khu dân cư, 01 tuyến đường để kết nối khu dân cư với đường bê tông hiện trạng; có lộ giới từ 14m ÷ 16m tổng chiều dài 997,5m.

+ Tốc độ thiết kế $V = 30\text{km/h}$; tải trọng trục $P = 10$ tấn/trục; độ dốc ngang mặt đường: $i_{\text{mặt}} = 2\%$; độ dốc ngang vỉa hè: $i_{\text{hè}} = 1\%$.

+ Tuyến đường N1, N2, N3 có cùng chiều dài $L = 168,5\text{m}$; có lộ giới 14m (3,5m - 7m - 3,5m) lòng đường rộng 7m; vỉa hè mỗi bên 3,5m.

+ Tuyến đường D1 có chiều dài $L = 364\text{m}$ lộ giới 16m (4m - 8m - 4m) lòng đường rộng 8m, vỉa hè mỗi bên 4m. Trong đó chiều dài đoạn đường đắp đất lề không gia cố $L = 214\text{m}$, chiều dài đoạn xây dựng bó vỉa; vỉa hè $L = 150\text{m}$

+ Tuyến đường D2 có chiều dài $L = 128\text{m}$ có lộ giới 14m (3,5m - 7m - 3,5m) lòng đường 7m; vỉa hè mỗi bên 3,5m.

+ Kết cấu áo đường:

. Bê tông xi măng B20 đá (2x4), dày 20 cm;

. Đất đắp đầm chặt K98 dày 30cm;

. Đất đắp đầm chặt K95.

- *Hệ thống thoát nước mưa:*

+ Xây dựng hệ thống công thoát nước mưa dọc theo các tuyến đường

bằng hố ga, cống bê tông ly tâm D400 - D600 (H10 và H30).

+ Xây dựng mương bê tông B15 đá (1x2) hoàn trả dọc theo chân taluy của tuyến đường N3, chiều dài mương đất L= 162m.

+ Xây dựng 2 cống D1500 nằm trên tuyến D1 để hoàn trả cống hiện trạng phục vụ tưới tiêu.

- *Hệ thống nước thải:*

+ Hệ thống nước thải thiết kế đi riêng với nước mưa. Sử dụng ống nhựa HDPE có đường kính từ D200 - D300. Nước thải sinh hoạt của dự án được thu gom về các hố ga dẫn về bể tự hoại 5 ngăn.

+ Hố ga bằng bê tông xi măng B15 đá (1x2), nắp đang bằng bê tông xi măng B20 đá (1x2). Chờ đầu nối với các hộ gia đình bằng ống nhựa PVC D100.

+ Xây dựng bể tự hoại 5 ngăn, kích thước (8,6x3,4)m bằng bê tông cốt thép B20 đá (1x2), có công suất 52m³/ngày đêm.

- *Hệ thống cấp nước và PCCC:*

+ Xây dựng hệ thống cấp nước sạch cho tất cả các hộ dân trong khu vực dự án bằng đường ống cấp HDPE D110 và HDPE D75 chờ đầu nối khi hệ thống nước sạch cung cấp đến dự án.

+ Xây dựng bể nước ngầm để phục vụ PCCC với kích thước (16,9x3,8)m bằng bê tông cốt thép B20 đá (1x2).

- *Hệ thống điện:*

+ Xây dựng mới đường dây 22kV đi nổi trên không với chiều dài tuyến Lt = 1185m.

+ Xây dựng mới 01 trạm biến áp 3 pha: 560kVA-22/0,4kV.

+ Xây dựng mới tuyến điện 0.4kV chạy dọc vỉa hè đi trên cột BTLT 10.5m.

+ Lắp đặt các bộ đèn LED đường phố trên các cột BTLT trung và hạ thế.

d. Địa điểm xây dựng: Xã Cát Thành, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

d. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật; dự án nhóm C; công trình cấp III.

e. Tổng mức đầu tư dự án: 32.000.000.000 đồng (Ba mươi hai tỷ đồng).
Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	18.890.001.000	đồng;
- Chi phí thiết bị	:	635.018.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	454.400.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	1.350.571.000	đồng;
- Chi phí khác	:	206.846.000	đồng;
- Chi phí bồi thường, GPMB	:	8.160.000.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	2.303.164.000	đồng.

g. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022 - 2023.

h. Nguồn vốn đầu tư: Thực hiện theo Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

i. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

k. Phương án bồi thường, GPMB: Chủ đầu tư chịu trách nhiệm lập phương án bồi thường, GPMB theo quy định.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: *Chi tiết có Phụ lục kèm theo.*

Điều 2. UBND huyện Phù Cát triển khai thực hiện bước tiếp theo của dự án và chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được nêu tại Văn bản số 16/SXD-HTKTTĐ ngày 18/01/2023 của Sở Xây dựng; đồng thời, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCTTT UBND tỉnh N. T. Thanh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K19.(M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU TƯ VẤN

Dự án: Xây dựng khu tái định cư di dời khẩn cấp các hộ dân sống trong vùng sạt lở tại núi Cẩm, thôn Chánh Thắng, xã Cát Thành, huyện Phù Cát.

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh).

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở <i>(lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán)</i>	349.087	Vốn đầu tư công	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2023	Trọn gói	45 ngày
2	Tư vấn thẩm định giá thiết bị	3.842		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2023	Trọn gói	15 ngày
3	Tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở <i>(thiết kế bản vẽ thi công và dự toán)</i>	66.492		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý I/2023	Trọn gói	10 ngày
Tổng giá gói thầu: 419.421.000 đồng <i>(Bốn trăm mười chín triệu, bốn trăm hai mươi một nghìn đồng)./.</i>								